

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
NGHĨA VIỆT NAM  
THỊ XÃ TỪ S  
phúc  
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ**

**Độc lập – Tự do – Hạnh**

Số: 01/2021/QĐST-DS  
tháng 10 năm 2021

Từ S, ngày 13

## **QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành lập ngày 05 tháng 10 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Dân sự thụ lý số: 92/2021/TLST- DS ngày 04/8/2021 về việc “*Tranh chấp Hợp đồng vay tài sản*”;

### **XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

#### **1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:**

*Nguyên đơn:* Ông Bạch Văn S, sinh năm 1962;

Bà NGO, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Khu phố TT, phường TG, thị xã Từ S, tỉnh Bắc Ninh

*Bị đơn:* Bà Ng, sinh năm 1965;

Ông H, sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Khu phố mới Tiêu Long, phường TG, thị xã Từ S, tỉnh Bắc Ninh;

#### **2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Ông H và bà Ng có nghĩa vụ thanh toán cho ông Bạch Văn S và bà NGO số tiền 75.000.000đồng (*Bảy mươi năm triệu đồng*).

Án phí: Bà Ng và ông H được miễn toàn bộ án phí Dân sự sơ thẩm do cùng có bổn phận là Liệt sĩ.

Ông Bạch Văn S và bà NGO không phải chịu án phí DSST; Trả lại ông Bạch Văn S số tiền tạm ứng án phí: 3.700.000đồng (*Ba triệu bảy trăm ngàn đồng*) theo biên

lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2019/0004144 ngày 05/8/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không tự nguyện thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại thời điểm thanh toán tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

***Nơi nhận:***

- *Dương sự;*
- *TAND tỉnh BN;*
- *VKSND TX, tỉnh;*
- *Chi cục THA TXTS;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, VP.*

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Thị Phong***